

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT – ĐỀ 8**I. TRẮC NGHIỆM****Câu 1****Phương pháp**

Muốn tìm số liền sau của một số ta lấy số đó trừ 1.

Cách giải

Số liền sau của số 75 299 là **75 300**.

Chọn C.

Câu 2**Phương pháp**

So sánh các số để xác định số lớn nhất.

Cách giải

Ta có $72\ 587 < 78\ 529 < 85\ 723 < 87\ 525$

Vậy số lớn nhất là **87 525**.

Chọn D.

Câu 3. Trong cùng một năm, ngày 27 tháng 4 là thứ năm thì ngày 1 tháng 5 là:

A. Thứ Hai **B.** Thứ Ba **C.** Thứ Tư **D.** Thứ Năm

Phương pháp

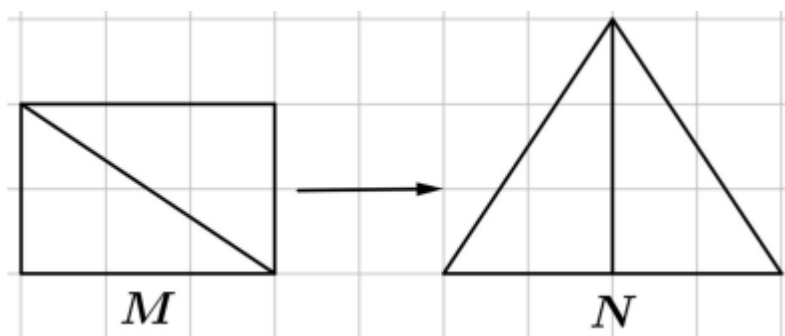
Tháng 4 có 30 ngày, em nhẩm từ ngày 27 tháng 4 là thứ năm đến ngày 1 tháng 5 rồi chọn đáp án thích hợp.

Cách giải

Tháng 4 có 30 ngày, nếu ngày 27 tháng 4 là thứ năm thì ngày 1 tháng 5 là thứ Hai.

Chọn A

Câu 4. Quan sát hình sau, chọn câu đúng:



A. Diện tích hình M lớn hơn diện tích hình N.

B. Diện tích hình M bằng diện tích hình N.

C. Diện tích hình M bé hơn diện tích hình N.

Phương pháp

Đếm số ô vuông ở mỗi hình, so sánh rồi chọn đáp án thích hợp.

Cách giải

- Hình M gồm 6 ô vuông.
- Hình N gồm 6 ô vuông.

Vậy diện tích hình M bằng diện tích hình N.

Chọn **B**

Câu 5.**Phương pháp**

Diện tích của hình chữ nhật = Chiều dài x chiều rộng

Cách giải

Diện tích của hình chữ nhật là

$$12 \times 7 = 84 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: 84 cm²

Chọn **A**.

Câu 6.**Phương pháp**

- Tìm số tiền Nam mua 5 quyển vở = Số tiền Nam đưa cô bán hàng – Số tiền được trả lại
- Tìm giá tiền mỗi quyển vở = số tiền Nam mua 5 quyển vở : 5

Cách giải

Số tiền Nam mua 5 quyển vở là

$$100\ 000 - 35\ 000 = 65\ 000 \text{ (đồng)}$$

Mỗi quyển vở Nam mua có giá là

$$65\ 000 : 5 = 13\ 000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 13 000 đồng

Chọn **A**.

II. TỰ LUẬN**Câu 1****Phương pháp**

- Đặt tính
- Với phép cộng, phép trừ: Cộng hoặc trừ các chữ số thẳng cột lần lượt từ phải sang trái
- Với phép nhân: Thực hiện nhân lần lượt từ phải sang trái
- Với phép chia: Thực hiện chia lần lượt từ trái sang phải

Cách giải

$$\begin{array}{r} 16752 \\ + 5308 \\ \hline 22060 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 72840 \\ - 45117 \\ \hline 27723 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 14116 \\ \times 7 \\ \hline 98812 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 85348 \overline{) 5} \\ 35 \overline{) 17069} \\ 03 \\ 34 \\ 48 \\ 3 \end{array}$$

Câu 2.**Phương pháp**

- a) Với biểu thức có chứa phép tính cộng, trừ, nhân, chia, ta thực hiện phép tính nhân, chia trước; thực hiện phép tính cộng, trừ sau.
- b) Với biểu thức có chứa dấu ngoặc ta thực hiện ở trong ngoặc trước

Cách giải

$$\begin{aligned} \text{a) } 23\,418 + 51\,205 : 5 &= 23\,418 + 10\,241 \\ &= 33\,659 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 29\,491 \times (17\,380 - 17\,376) &= 29\,491 \times 4 \\ &= 117\,964 \end{aligned}$$

Câu 3.**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi:

$$1\text{ m} = 1\,000\text{ mm} ; 1\text{ l} = 1\,000\text{ ml}$$

$$1\text{ kg} = 1\,000\text{ g} ; 1\text{ m} = 100\text{ cm}$$

Cách giải

$$3\text{ m} = 3\,000\text{ mm}$$

$$14\,000\text{ ml} = 14\text{ l}$$

$$5\text{ kg } 28\text{ g} = 5\,028\text{ g}$$

$$7\,000\text{ cm} = 70\text{ m}$$

Câu 4.**Phương pháp**

Mô tả các sự kiện có thể xảy ra khi lấy 2 cái kẹo trong hũ.

Cách giải

Các sự kiện có thể xảy ra khi lấy bất kì 2 cái kẹo trong hũ là:

- Mai có thể lấy được 2 chiếc kẹo màu đỏ
- Mai có thể lấy được 2 chiếc kẹo màu xanh
- Mai có thể lấy được 1 chiếc kẹo màu đỏ, 1 chiếc kẹo màu xanh

Câu 5.**Phương pháp**

- Tìm số người trên các xe loại 45 chỗ = Số người trên mỗi xe x số xe loại 45 chỗ
- Tìm số người đi tham quan tất cả = Số người trên xe 45 chỗ + số người trên xe 30 chỗ.

Cách giải

Tóm tắt

Xe 45 chỗ: 6 xe

Xe 30 chỗ: 1 xe

Tất cả: ? người

Bài giải

Số người trên các xe ô tô loại 45 chỗ là

$$45 \times 6 = 270 \text{ (người)}$$

Số người đi tham quan của trường tiểu học Minh Khai là

$$270 + 30 = 300 \text{ (người)}$$

Đáp số: 300 người